

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày 17-01-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Nhật Linh;

2. Bà Đặng Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng VQ, sinh năm 1988; thường trú: Tổ B, ấp C, xã H, huyện B1, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1990; thường trú: Tổ B, ấp C, xã H, huyện B1, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Ông Hoàng VQ có đơn xin giải quyết vắng mặt. Tuy nhiên, theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 11 năm 2021, Biên bản lấy lời khai ngày 02 tháng 12 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Hoàng VQ trình bày:

Ông Hoàng VQ và bà Trần Thị L có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 02 năm thì tiến tới hôn nhân. Được sự đồng ý của hai bên gia đình, hai ông bà đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một,

tỉnh Bình Dương vào ngày 26/11/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại ấp Cây Dừng, xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Ông Q làm rẫy, lương trung bình khoảng 6.000.000 đồng/tháng, bà L ở nhà nội trợ và chăm con. Vợ chồng chung hạnh phúc khoảng 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, không ai chịu nhường nhịn ai. Đến năm 2016, bà L tự ý bỏ đi nơi khác sinh sống và không liên lạc với gia đình. ông Q đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tung tích. Năm 2021, ông Quyết yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tuyên bố bà L mất tích và được Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã chấp nhận và ban hành Quyết định số 19/2021/QĐST-DS ngày 14/10/2021. Nhận thấy, vợ chồng không còn chung sống đã lâu và ông Q không còn tình cảm đối với bà L nên ông Q đề nghị được ly hôn với bà L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Hoàng Thị Như T, sinh ngày 22/12/2013. Khi ly hôn, ông Q yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung: Không yêu cầu toà án giải quyết.

- Bị đơn bà Trần Thị L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án:

Tòa án nhân dân đã tuyên bố bà Trần Thị L mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 19/2021/QĐST-DS ngày 14/10/2021.

Sau khi thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tổng đạt các Quyết định đưa vụ án xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định nhưng bà Trần Thị L vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hôn nhân, ông Hoàng VQ và bà Trần Thị L có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, vợ chồng sống không hạnh phúc và bà L đã bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án. Do đó việc nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn là có cơ sở chấp nhận. Đối với con chung hiện nay đang sống cùng với ông Hoàng VQ nên cần giao con chung cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án: Ông Hoàng VQ khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Trần Thị L, bà L có hộ khẩu thường trú tại tại Ấp Cây Dừng, xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Trần Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt hai lần không có lý do, nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ theo Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn và nguyên đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng VQ và bà Trần Thị L là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương vào ngày 26/11/2013 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 99/2013, quyển số 01 là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Ông Hoàng VQ xác định quá trình chung sống với bà Trần Thị L không hạnh phúc. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống. Bà L đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2016 và Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã tuyên bố bà L mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 19/2021/QĐST-DS ngày 14/10/2021. Vì vậy, ông Hoàng VQ yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Hoàng Thị Như T, sinh ngày 22/12/2013. Xét thấy, con chung đang sống cùng ông Hoàng VQ và bà L hiện đang mất tích nên việc giao con chung cho ông Hoàng VQ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Q về việc không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tại phiên tòa về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Án phí dân sự: ông Hoàng VQ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng VQ được ly hôn với bà Trần Thị L.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Như T, sinh ngày 22/12/2013 cho ông Hoàng VQ trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Hoàng VQ và bà Trần Thị L có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở thực hiện quyền này. Trường hợp bà L lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì ông Q có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà L theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng VQ phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí về ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009782 ngày 18/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Đồng Thanh Bình Đặng Thị Thanh

Nguyễn Tuấn Sơn

Nơi nhận:

- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên,
tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên,
tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc giờ phút, ngày 24 tháng 9 năm 2021.

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thanh;
2. Ông Đồng Thanh Bình.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 40/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2021 về Ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng VQ, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp 1, xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp 3, xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng VQ được ly hôn với bà Trần Thị L.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về con chung: Không.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng VQ phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí về ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0054748 ngày 25/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 9 năm 2021.

Biên bản nghị án đã đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thanh

Đồng Thanh Bình

Nguyễn Tuấn Sơn

Nơi nhận:

- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên,
tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên,
tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết